

HỌ VÀ TÊN : - LỚP :

PHIẾU HỌC TẬP MÔN TOÁN TUẦN 22

Bài 1 : Viết dấu thích hợp (>, <, =) vào chỗ chấm :

a) $\frac{4}{9} \dots \frac{2}{9}$

b) $\frac{6}{11} \dots \frac{9}{11}$

c) $\frac{17}{35} \dots \frac{21}{35}$

d) $\frac{29}{24} \dots \frac{19}{24}$

Bài 2 :

a) Xếp các phân số : $\frac{4}{5}; \frac{9}{2}; \frac{12}{55}; \frac{17}{14}; \frac{36}{36}; \frac{6}{7};$

Phân số lớn hơn 1 là :

Phân số bằng 1 là :

Phân số bé hơn 1 là :

b) Xếp các phân số : $\frac{9}{17}; \frac{7}{5}; \frac{5}{8}; \frac{3}{4}; \frac{8}{5}; \frac{5}{5}$

Phân số lớn hơn 1 là :

Phân số bằng 1 là :

Phân số bé hơn 1 là :

Bài 3 : Viết dấu thích hợp (>, <, =) vào chỗ chấm :

a) $\frac{10}{9} \dots \frac{10}{11}$

b) $\frac{8}{15} \dots \frac{8}{9}$

c) $\frac{16}{5} \dots \frac{16}{7}$

d) $\frac{20}{37} \dots \frac{20}{73}$

Bài 4 :

a) Viết các phân số $\frac{4}{9}; \frac{7}{9}; \frac{2}{9}$ theo thứ tự từ bé đến lớn :

b) Viết các phân số $\frac{5}{4}; \frac{5}{2}; \frac{5}{3}$ theo thứ tự từ lớn đến bé :

c) Viết các phân số $\frac{15}{14}; \frac{9}{7}; \frac{14}{14}$ theo thứ tự từ lớn đến bé :

Bài 5 : So sánh hai phân số sau :

a) $\frac{3}{5}$ và $\frac{2}{3}$

b) $\frac{5}{7}$ và $\frac{8}{9}$

c) $\frac{5}{12}$ và $\frac{3}{4}$

d) $\frac{6}{11}$ và $\frac{9}{22}$

Bài 6 : Rút gọn rồi so sánh hai phân số sau :

a) $\frac{3}{10}$ và $\frac{21}{30}$

b) $\frac{5}{6}$ và $\frac{20}{24}$

c) $\frac{12}{9}$ và $\frac{1}{3}$

d) $\frac{9}{15}$ và $\frac{3}{4}$